

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024 (Từ ngày 01/10/2023 đến 30/9/2024)

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện Văn bản số 1464/TTCP-KHTH ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

Trong năm 2024, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh có tăng hơn so với cùng kỳ năm 2023. Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu vẫn liên quan đến lĩnh vực đất đai, thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để triển khai các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh như: Dự án Đường cao tốc Bắc - Nam; Dự án xây dựng đường ven biển ĐT 639; Dự án cải tạo, nâng cấp đường Trần Nhân Tông; Dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex - Bình Định; Dự án tuyến đường trục Đông - Tây kết nối đường Tây tỉnh; Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông chợ Dinh mới; Dự án Khu đô thị và Khu du lịch sinh thái Diêm Vân; Dự án Đường Điện Biên Phủ nối dài đến khu đô thị Diêm Vân; Các tuyến đường kết nối vào nhà ở xã hội tại phường Nhơn Bình; Đường Ngô Mây nối dài; Chính trang đô thị khu dân cư tổ 48, khu vực 9A, phường Đống Đa; Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông chợ Dinh mới; Hệ thống Tiêu thoát lũ sông Dinh; Công trình Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Suối Cả, xã Nhơn Lý; Dự án xây dựng Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1, tuyến du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến, thuộc Khu Kinh tế Nhơn Hội; Dự án Mở rộng trường Cao đẳng, Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn; Dự án Khu đất xung quanh Trường Cao đẳng Bình Định; Các khu dân cư mới tại các huyện, thị xã, thành phố... Một số vụ công dân chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong việc khiếu nại, tố cáo; tập trung khiếu kiện đông người; một số công dân ra Hà Nội đến các cơ quan Trung ương khiếu nại nội dung cũ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ ngành Trung ương xem xét, giải quyết¹.

1. Cụ thể một số vụ như: Bà Đỗ Thị Hương, Phạm Thị Hòa, Nguyễn Thị Hồng ở huyện Phù Cát, bà Bùi Thị Hương ở TP Quy Nhơn khiếu nại đòi lại đất cũ; bà Cao Thị Hạnh, bà Nguyễn Thị Hai, ở TP Quy Nhơn khiếu nại liên quan đến bồi thường GPMB đã được Bộ TN&MT kiểm tra và Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo giải quyết; bà Bùi Thị Thuận ở huyện Phù Mỹ khiếu nại đòi lại đất cũ. Bà Lê Thị Hồng Độ ở Quy Nhơn khiếu nại liên quan đến bồi thường GPMB đã được các cấp chính quyền giải quyết, Tòa án nhân dân các cấp xét xử sơ thẩm, phúc thẩm, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao không kháng nghị Giám đốc thẩm. Bà Nguyễn Thị Nhiều ở Quy Nhơn khiếu nại liên quan đến bồi thường GPMB đã được các cấp chính quyền giải quyết và kiểm tra, rà soát lại nhiều lần. Khiếu nại của ông Lê Văn Quốc, bà Mai Thị Chớ, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Thị Gàn, Nguyễn Thị Xây liên quan đến Dự án xây dựng công trình HTKT Khu dân cư Suối Cả, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn; khiếu nại của bà

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Kết quả tiếp công dân

Các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 3.531 lượt/4.220 người đến Trụ sở tiếp công dân và các cơ quan nhà nước trực tiếp trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh²; trong đó có 22 đoàn đông người/15 vụ việc³. So cùng kỳ năm 2023, tiếp công dân tăng 141 lượt. Trong số 3.531 lượt công dân đến các cơ quan Nhà nước trình bày có 2.902 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (*gồm có 2.589 vụ việc tiếp lần đầu và 313 vụ việc tiếp nhiều lần*).

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân 12 ngày/12 tháng; trong đó: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp 10 ngày/12 tháng; Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp theo ủy quyền 02 ngày/12 tháng.

- Số ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp công dân: 229 ngày/12 tháng và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp công dân theo ủy quyền: 35 ngày/12 tháng.

- Số ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp công dân: 6.797 ngày/12 tháng và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp công dân theo ủy quyền: 835

Trần Thị Hiền, Đỗ Thị Rôm liên quan đến Dự án xây dựng Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1, tuyến du lịch biên Nhon Lý - Cát Tiên, thuộc Khu Kinh tế Nhon Hội.

2. Trong số 3.531 lượt/4.220 người đã tiếp, trong đó tiếp thường xuyên 2.541 lượt/3.141 người, tiếp định kỳ và đột xuất 990 lượt/1.079 người, trong đó Trụ sở tiếp dân của tỉnh tiếp 772 lượt/1.251 người (thường xuyên 589 lượt, định kỳ 183 lượt); các sở, ban, ngành tiếp 222 lượt/258 người (tiếp thường xuyên 187 lượt, định kỳ 35 lượt); các huyện, thị xã, thành phố tiếp 823 lượt/887 người (tiếp thường xuyên 553 lượt, định kỳ 270 lượt); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tiếp 1.714 lượt/1.824 người (tiếp thường xuyên 1.212 lượt, định kỳ 502 lượt).

3. Điển hình một số vụ như: Vụ ông Võ Văn Tâm và 20 công dân ở thôn 3, thôn 4 và thôn Thủ Thiện Hạ, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn phản ánh một số nội dung liên quan đến việc xử lý đất đai tại xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn. Vụ ông Lê Văn Thịnh và một số hộ dân ở Thôn Trí Tường, xã Ân Tường Đông, huyện Hoài Ân khiếu nại yêu cầu bồi thường về đất đối với diện tích đất tại Thôn Trí Tường, xã Ân Tường Đông, do các hộ dân khai hoang sử dụng từ năm 1995 đến khi nhà nước thu hồi, thực hiện dự án xây dựng cao tốc Bắc-Nam. Vụ bà Phan Thị Ngọc và một số hộ dân ở khu vực Tân Hòa, phường Nhon Hòa, thị xã An Nhơn khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ do ảnh hưởng cao tốc Bắc-Nam và xem xét lại việc giao đất tái định cư vì cho rằng Hội đồng giao đất tại vị trí chưa hoàn thiện hạ tầng. Vụ bà Nguyễn Thị Hoàng Phượng và một số công dân ở tổ 10, khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn khiếu nại việc UBND phường Ghềnh Ráng tổ chức cưỡng chế phá dỡ các công trình, nhà tạm, chuồng trại, hàng rào của các hộ dân. Vụ ông Trương Anh Tuấn và một số hộ dân ở Chung cư 08 Trần Bình Trọng, thành phố Quy Nhơn yêu cầu UBND tỉnh có biện pháp yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Phú Mỹ ký kết hợp đồng bố trí tái định cư, tạm cư đối với các hộ dân bị ảnh hưởng Dự án Xây dựng Chung cư 08 Trần Bình Trọng theo quy định. Vụ ông Nguyễn Văn Hải và một số công dân ở thôn Hải Đông, xã Nhon Hải, TP. Quy Nhơn kiến nghị xem xét, giải quyết tạo điều kiện cho ông và một số hộ dân có đất bị thu hồi hiện khó khăn về chỗ ở, bán cho các hộ 01 lô đất để ổn định cuộc sống. Vụ ông Phan Văn Hùng và một số công dân ở thôn Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước khiếu nại yêu cầu kiểm tra, làm rõ việc cấp Giấy CNQSD đất cho các hộ dân ở thôn Diêm Vân; vì năm 2009 Dự án VLap đo đạc hiện trạng sử dụng đất, các hộ đã nộp tiền nhưng đến nay chưa được cấp Giấy CNQSDĐ. Vụ bà Nguyễn Thị Mỹ Cung và một số công dân ở thôn Tả Giang, xã Tây Giang, huyện Tây Sơn khiếu nại yêu cầu giải quyết hỗ trợ chi phí nâng nền, do Dự án xây dựng tuyến Quốc lộ 19 làm ảnh hưởng đến đời sống hàng ngày của các hộ dân, trong quá trình thực hiện dự án Lu nên gây nứt nhà thiệt hại tài sản của các hộ dân. Vụ bà Phan Thị Bích và một số công dân ở tổ 23, khu vực 3, phường Trần Phú, TP. Quy Nhơn không đồng ý việc buộc các hộ buôn bán thu dọn đồ đạc, trả vỉa hè thông thoáng cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định. Vụ bà Nguyễn Thị Gái và một số hộ dân ở thôn Hội Thành, xã Nhon Hội, thành phố Quy Nhơn yêu cầu giải quyết dứt điểm việc khiếu nại, kiến nghị của các hộ dân liên quan đến việc sử dụng đất nuôi trồng thủy sản tại thôn Hội Thành, xã Nhon Hội, thành phố Quy Nhơn. Vụ bà Nguyễn Thị Dung, Đỗ Thị Rôm và một số công dân ở KP Phú Hậu, TT Cát Tiên, Phù Cát liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ nguồn gốc đất và đất rừng phòng hộ do ảnh hưởng Dự án Khu khách sạn cao tầng tại điểm số 1 tuyến du lịch Nhon Lý - Cát Tiên....

ngày/12 tháng.

Qua tiếp công dân, các cấp, các ngành đã hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật; giải thích, thuyết phục công dân chấp hành quyết định giải quyết đã có hiệu lực của cấp có thẩm quyền đối với những vụ việc đã được giải quyết đúng chính sách, pháp luật; chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc giải quyết kịp thời các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn

a) Tổng số đơn: 5.171 đơn (kỳ trước chuyển sang 140, trong kỳ 5.031).

- Số đơn đã xử lý: 5.171 /5.171 tổng số đơn tiếp nhận.

- Số đơn đủ điều kiện xử lý 4.195 đơn. Số vụ việc đủ điều kiện xử lý 4.109.

b) Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung: có 1.259 đơn /1.244 vụ việc khiếu nại, 115 đơn/112 vụ việc tố cáo và 2.821 đơn kiến nghị, phản ánh.

Trong số 1.244 vụ việc khiếu nại đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực hành chính có 1.124 vụ việc, trong đó: Về đất đai, nhà cửa có 866 vụ việc (*chiếm 69,61%*), về chế độ, chính sách có 84 vụ việc (*chiếm 6,75%*), lĩnh vực hành chính khác có 174 vụ việc (*chiếm 13,99%*); lĩnh vực tư pháp có 22 vụ việc (*chiếm 1,77%*); lĩnh vực Đảng, đoàn thể không có vụ việc phát sinh; lĩnh vực khác có 98 vụ việc (*chiếm 7,88%*).

Trong tổng số 112 vụ việc tố cáo đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực hành chính có 104 vụ việc (*chiếm 92,86%*); lĩnh vực tham nhũng không có vụ việc phát sinh; lĩnh vực tư pháp có 05 vụ việc (*chiếm 4,46%*); lĩnh vực Đảng, đoàn thể không có vụ việc phát sinh; lĩnh vực khác có 03 vụ việc (*chiếm 2,68%*). Ngoài ra các cấp, các ngành còn tiếp nhận, xử lý 2.821 đơn yêu cầu, kiến nghị, phản ánh.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết: đã giải quyết 1.279 đơn, chưa giải quyết 2.916 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn: Có 673 vụ việc khiếu nại và 30 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; 586 vụ việc khiếu nại, 85 vụ việc tố cáo không thuộc thẩm quyền.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại

Trong số 673 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền, Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đã giải quyết 601 vụ việc (*đạt tỷ lệ 89,30%*); trong đó có 459 vụ giải quyết lần đầu và 142 vụ giải quyết lần hai. Giải quyết bằng Quyết định hành chính 557 vụ⁴, giải quyết thông qua giải thích, thuyết phục 44 vụ.

Kết quả giải quyết cho thấy có 38 vụ khiếu nại đúng (*chiếm 6,82%*), 459 vụ khiếu nại sai (*chiếm 82,41%*), 60 vụ khiếu nại đúng một phần (*chiếm 10,77%*). Đã

4. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã xem xét, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết 128/144 vụ (*đạt tỷ lệ 88,89%*). Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết theo thẩm quyền và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết 103/120 vụ (*đạt tỷ lệ 85,83%*). Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 245/273 vụ (*đạt tỷ lệ 89,74%*). Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn giải quyết 125/136 vụ (*đạt tỷ lệ 91,91%*).

tổ chức thi hành 465/601 Quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật. Qua giải quyết khiếu nại đã kiến nghị khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 7.373 triệu đồng và 530 m² đất các loại.

4. Kết quả giải quyết tố cáo

Trong số 30 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền, Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đã giải quyết 28 vụ (*đạt tỷ lệ 93,33%*)⁵. Kết quả giải quyết cho thấy có 26 vụ tố cáo sai (*chiếm 92,86%*), 02 vụ tố cáo đúng một phần (*chiếm 7,14%*); đã tổ chức thi hành 21/28 Quyết định xử lý về tố cáo có hiệu lực pháp luật. Qua kết quả giải quyết tố cáo, các cấp, các ngành đã chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, chấn chỉnh công tác quản lý, củng cố đoàn kết nội bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tại những cơ quan, đơn vị có phát sinh đơn thư tố cáo.

Trong số 28 vụ việc tố cáo đã được các cấp, các ngành giải quyết, không có trường hợp nào người tố cáo yêu cầu được bảo vệ.

Thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo hầu hết được thực hiện đảm bảo theo quy định; tuy nhiên, có một số ít vụ việc giải quyết khiếu nại còn chậm hơn so với quy định, nhất là các vụ việc khiếu nại có tính chất phức tạp, liên quan đến đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng cần thẩm tra, xác minh lại nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, xây dựng nhà ở, do đó cần nhiều thời gian để chính quyền địa phương cấp xã tổ chức kiểm tra, rà soát, lấy ý kiến khu dân cư để xác nhận lại nguồn gốc; nội dung khiếu nại liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng chiếm tỷ lệ lớn, có nhiều vụ việc khiếu nại phát sinh cùng một thời điểm do có nhiều dự án triển khai thực hiện trên cùng địa bàn (*nhất là tại thành phố Quy Nhơn*), trong khi đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu giải quyết khiếu nại còn mỏng, do đó cũng ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết vụ việc.

5. Kết quả kiểm tra, rà soát và việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, đông người, kéo dài

Công tác kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh tiếp tục được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, nhằm hạn chế tối đa tình trạng công dân tập trung ra thành phố Hà Nội để khiếu kiện kéo dài.

Trên địa bàn tỉnh Bình Định hiện nay không còn vụ việc tồn đọng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 và Quyết định số 4757/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 về việc thành lập, kiện toàn Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, rà soát lại kết quả giải quyết một số vụ việc khiếu nại, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài.

Trong kỳ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Đoàn kiểm tra liên

⁵. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã xem xét, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết 04/04 vụ (*đạt tỷ lệ 100%*). Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết 0 vụ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 22/22 vụ (*đạt tỷ lệ 100%*). Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn giải quyết 02/04 vụ (*đạt tỷ lệ 50%*)..

ngành rà soát lại các vụ việc theo các Thông báo Kết luận tiếp công dân định kỳ của Tổng Thanh tra Chính phủ, các vụ việc thường xuyên đến Trụ sở tiếp dân của tỉnh, ra thành phố Hà Nội để khiếu kiện. Đến nay, Đoàn kiểm tra liên ngành đã báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát 09 vụ việc và được Chủ tịch UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Trong số 09 vụ việc đã kiểm tra, rà soát, có 04 vụ việc khiếu nại kéo dài. Kết quả kiểm tra, rà soát cho thấy, các vụ việc đã được các cấp chính quyền của tỉnh Bình Định giải quyết đúng theo quy định (*có vụ việc đã được Tòa án nhân dân các cấp xét xử*), Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát, giải quyết và Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý với kết quả kiểm tra, rà soát, cho ý kiến chỉ đạo xử lý; tuy nhiên, công dân vẫn không chấp hành, tiếp tục khiếu nại kéo dài. Qua kiểm tra, xác minh, rà soát lại toàn bộ hồ sơ vụ việc cho thấy, về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất không có tình tiết mới so với kết quả thẩm tra, xác minh trước đây. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định không đặt vấn đề giải quyết lại các vụ việc nêu trên, đồng thời đã ban hành các Thông báo các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh Bình Định không tiếp nhận đơn và không xem xét, giải quyết vụ việc, gửi cho các công dân nêu trên để chấp hành và gửi các cơ quan Trung ương để biết, không chuyển đơn về địa phương.

6. Kết quả thực hiện nghị quyết của Quốc hội, nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo do các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội chuyển đến

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải quyết một số vụ việc tại Báo cáo số 341/BC-UBTVQH15 ngày 18/10/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp với Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn giải quyết dứt điểm kiến nghị của ông Nguyễn Văn Bình ở khu phố Trường An 1, phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn. Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn đã chỉ đạo các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã có liên quan tham mưu việc xét giao đất ở cho ông Nguyễn Văn Bình theo quy định.

- Để thực hiện tốt Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Văn bản số 7245/UBND-TD ngày 30/11/2022, Văn bản số 1173/UBND-TD ngày 11/3/2023 chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh quán triệt thực hiện nghiêm túc. Căn cứ chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kế hoạch số 633/KH-TTCP ngày 27/02/2023, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/4/2023 để thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 và các kiến nghị của Đoàn giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; hạn chế tối đa các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài, công dân tập trung tới các cơ quan Trung ương trước, trong và sau thời gian diễn ra các kỳ họp của Trung ương khóa XIII, Quốc hội khóa XV và các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng của đất nước. Ngày 23/4/2024, UBND tỉnh Bình Định đã có

Báo cáo số 56/BC-UBND việc thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Trong kỳ, các cấp, các ngành của tỉnh đã nhận được 01 vụ việc của bà Nguyễn Thị Nhiều (*ở tổ 02, khu vực 7, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn*) do đại biểu Quốc hội Lê Thanh Vân chuyển đến.

Vụ việc bà Nguyễn Thị Nhiều yêu cầu bồi thường toàn bộ 51,1m² đất bị thu hồi để thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường Quốc lộ 1D (*đoạn từ Ngã ba Long Vân đến Bến xe liên tỉnh*), đã được Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn giải quyết lần đầu năm 2016 và Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần hai năm 2017, với nội dung: không công nhận nội dung đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Nhiều.

Trong năm 2023, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 để kiểm tra, rà soát lại kết quả giải quyết một số vụ việc khiếu nại, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh; trong đó, có trường hợp của bà Nguyễn Thị Nhiều.

Qua kiểm tra, xác minh, rà soát lại toàn bộ hồ sơ vụ việc cho thấy, về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất không có tình tiết mới so với kết quả thẩm tra, xác minh trước đây. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định không đặt vấn đề giải quyết lại vụ việc nêu trên, đồng thời đã ban hành Thông báo số 264/TB-UBND ngày 21/7/2023 không tiếp nhận đơn và không xem xét, giải quyết vụ việc, gửi cho bà Nguyễn Thị Nhiều để chấp hành và gửi các cơ quan Trung ương để biết, không chuyển đơn về địa phương.

7. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, các ngành, địa phương trong tỉnh đã chỉ đạo tiến hành 23 cuộc kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 49 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kết quả kiểm tra, thanh tra đã kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra, qua đó góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

8. Công tác chỉ đạo điều hành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 12 văn bản để chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh⁶; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,

⁶ Các văn bản UBND tỉnh đã ban hành liên quan đến lĩnh vực công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kỳ: Văn bản số 7900/UBND-TD ngày 24/10/2023 v/v phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Quyết định số 3979a/QĐ-UBND ngày 28/10/2023 V/v thành lập Tổ công tác liên ngành vận động đưa công dân của tỉnh Bình Định đang khiếu kiện tại thành phố Hà Nội về địa phương; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30/10/2023 tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Văn bản số 8212/UBND-TD ngày 03/11/2023 về việc giao Đoàn Kiểm tra liên ngành của tỉnh tiếp tục kiểm tra, rà soát lại 02 vụ việc khiếu nại kéo dài; Quyết định số 4757/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 kiện toàn Đoàn Kiểm tra liên ngành về việc kiểm tra, rà soát lại một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 9693/UBND-TD ngày 21/12/2023 về việc tăng cường chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, khiếu kiện của công dân trên địa bàn

thành phố đã ban hành 67 văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý.

- Việc phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và huyện tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với cơ quan thanh tra cùng cấp và các cơ quan chức năng có liên quan theo dõi, giám sát, tham gia tiếp công dân, giải quyết nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, tồn đọng kéo dài, nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn phát huy vai trò của Ban Thanh tra Nhân dân trong việc giám sát và tham gia tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo ở cơ sở. Việc phối hợp giữa Hội Nông dân với UBND các cấp và với các cơ quan chức năng có liên quan trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; tập huấn nghiệp vụ, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, hội viên Hội Nông dân các cấp được tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Công tác hòa giải được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, góp phần giải quyết, hòa giải thành nhiều vụ việc tranh chấp trong Nhân dân, hạn chế phát sinh khiếu kiện hành chính.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng và cập nhật thường xuyên Hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo và phần mềm Cơ sở dữ liệu Báo cáo tổng hợp đã nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

- Việc bố trí và đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Hầu hết cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các cấp, các ngành đều có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị đáp ứng được tiêu chuẩn, yêu cầu công việc; thường xuyên được bồi dưỡng kỹ năng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ

tỉnh; Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 về việc thành lập Tổ công tác liên ngành của tỉnh để kiểm tra, rà soát về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn tỉnh đối với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Văn bản số 3627/UBND-TD ngày 16/5/2024 về việc tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 27/5/2024 về việc tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 07/6/2024 về việc tăng cường công tác quy hoạch, quản lý các quỹ đất dọc các tuyến đường mới của tỉnh; Quyết định 2641/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 về việc thành lập Tổ công tác liên ngành vận động đưa công dân của tỉnh Bình Định đang khiếu nại tại thành phố Hà Nội về địa phương; Văn bản số 5876/UBND-TD ngày 02/8/2024 về việc xây dựng mô hình tiếp công dân trực tuyến; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 09/8/2024 về việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031; ban hành các Thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại trên địa bàn tỉnh,...

đạo, tổ chức thực hiện bằng nhiều hình thức phù hợp. Trong kỳ, các cấp, các ngành đã tổ chức 16 hội nghị, lớp tập huấn để phổ biến quán triệt, tuyên truyền, giáo dục các chính sách, pháp luật và hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 1.436 lượt cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Trong kỳ, các cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các ngành của tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nhằm giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác tiếp công dân của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp được thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật; các cấp, các ngành đã chú trọng theo dõi, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý, kịp thời chỉ đạo giải quyết ngay từ khi phát sinh tại cơ sở, không để xảy ra tình huống phức tạp, bị động; thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại với công dân, vận dụng linh hoạt, phù hợp các chính sách, pháp luật trong quá trình giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo để giải quyết dứt điểm vụ việc.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm chỉ đạo thực hiện; đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thường xuyên được bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Việc thực hiện quy chế phối hợp với Mặt trận và đoàn thể các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được duy trì thường xuyên. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật được thực hiện kịp thời. Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tăng cường. Công tác hoà giải ở cơ sở được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, góp phần hoà giải thành nhiều vụ tranh chấp trong Nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số cơ quan, đơn vị thực hiện chưa thường xuyên. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn của một số cơ quan, đơn vị ở cấp cơ sở còn có sai sót; một số vụ việc giải quyết khiếu nại lần đầu còn chậm so với quy định, một số trường hợp phải sửa quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực quản lý đất đai của một số đơn vị cấp cơ sở chưa chặt chẽ, dẫn đến việc xác định nguồn gốc đất, thời điểm sử dụng đất, diện tích đất bị thu hồi chưa chính xác; việc áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chính sách bảo đảm an sinh xã hội ở một số đơn vị, địa phương chưa đảm bảo làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích chính đáng của công dân, làm phát sinh đơn thư khiếu nại.

Nguyên nhân khách quan, chủ quan của những tồn tại hạn chế chủ yếu là do: Chính sách, pháp luật về đất đai, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư còn có một số quy định bất cập, hạn chế, thiếu thống nhất, có điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế, gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số cơ quan, đơn vị còn có mặt còn hạn chế so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Trình độ hiểu biết về chính sách, pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế nên không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình trong việc khiếu nại, tố cáo. Một số trường hợp công dân bị các phần tử xấu lợi dụng xúi giục, kích động, liên kết, tập trung khiếu kiện đông người, gây áp lực đối với chính quyền đòi giải quyết theo yêu cầu không chính đáng.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Dự báo tình hình

Trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Bình Định, đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực đất đai, thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chiếm tỷ lệ lớn (*khoảng trên 80%*). Thời gian đến, nhiều dự án trọng điểm xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội đang và sẽ tiếp tục được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, yêu cầu phải thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư, do đó sẽ phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trong các vùng dự án. Có thể dự báo trong năm 2025, tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh sẽ còn diễn biến phức tạp.

2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong năm tiếp theo

- Các cấp, các ngành tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 11/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về *“tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo”*; các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý.

- Người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị, Quy chế số 08-QC/TU ngày 29/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của dân; trực tiếp chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân. Tiếp công dân phải gắn với việc kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm vụ việc, không để kéo dài, gây bức xúc, khiếu kiện vượt cấp. Tổ chức tốt việc tiếp dân đột xuất để chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, đông người khi mới phát sinh.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vụ việc phức tạp, kéo dài đã có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua thanh tra, kiểm tra cần có biện pháp chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, giải quyết chậm trễ, giải quyết không đúng quy định các vụ việc thuộc thẩm quyền, gây bức xúc cho công dân, làm phát sinh khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đôn đốc, kiểm tra việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, không để kéo dài.

- Quá trình chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo cần quán triệt thực hiện tốt phương châm dân chủ đi đôi với kỷ cương pháp luật; có hình thức xử lý nghiêm đối với những phần tử quá khích, lợi dụng dân chủ, quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối trật tự công cộng, cản trở, chống đối, xúc phạm người thi hành công vụ. Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tập trung vào các ngành, lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu kiện của công dân như công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng...

3. Kiến nghị, đề xuất


- Kiến nghị Quốc hội tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong đó xác định rõ trách nhiệm của công dân trong khiếu nại, xác định “điểm dừng”, tránh trường hợp nhiều vụ việc đã được giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại hoặc chuyển sang tố cáo kéo dài, vượt cấp.

- Một số vụ việc khiếu nại đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, đã kiểm tra, rà soát lại nhiều lần; kể cả những vụ việc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Chính phủ đã kiểm tra, rà soát, đề xuất và có ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ, nhưng công dân vẫn cố tình không chấp hành, không hợp tác với địa phương để giải quyết dứt điểm, không khởi kiện đến Tòa án nhân dân để giải quyết theo quy định của pháp luật mà tiếp tục gửi đơn đến các cơ quan ở Trung ương yêu cầu giải quyết. Khi tiếp nhận đơn, thư của công dân, đề nghị các cơ quan ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với địa phương để biết kết quả giải quyết và trả lời cho công dân, tránh tình trạng chuyển đơn về địa phương yêu cầu giải

quyết theo thẩm quyền, công dân lợi dụng, lấy cớ có ý kiến chỉ đạo của các cơ quan Trung ương nên yêu cầu địa phương tiếp tục giải quyết.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh năm 2024. UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục II - Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, K3, V. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Tự Công Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số: 02a/KNTC/2024

KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN ĐỊNH KỲ CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị báo cáo	Kết quả tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND cấp tỉnh								
	Tổng số ngày (kỳ) TCD của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Số lượt công dân được tiếp	Số ngày (kỳ) TCD trực tiếp của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Số ngày TCD theo ủy quyền	Số ngày tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND cấp tỉnh theo quy định	Tỷ lệ			Ghi chú
						Tỷ lệ ủy quyền so với số đã tiếp (%)	Tỷ lệ tiếp trực tiếp so với quy định (%)	Tỷ lệ tiếp của Chủ tịch UBND cấp tỉnh so với quy định (%)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Bình Định	12.00	45.00	10.00	2.00	12.00	16.67	83.33	100.00	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số: 02b/KNTC/2024

KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN ĐỊNH KỲ CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP HUYỆN

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị báo cáo	Kết quả tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND cấp huyện								Ghi chú
	Tổng số ngày (kỳ) TCD của Chủ tịch UBND cấp huyện	Số lượt công dân được tiếp	Số ngày (kỳ) TCD trực tiếp của Chủ tịch UBND cấp huyện	Số ngày TCD theo ủy quyền	Số ngày tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND cấp huyện theo quy định	Tỷ lệ			
						Tỷ lệ ủy quyền so với số đã tiếp (%)	Tỷ lệ tiếp trực tiếp so với quy định (%)	Tỷ lệ tiếp của Chủ tịch UBND cấp huyện so với quy định (%)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Bình Định	264.00	223.00	229.00	35.00	264.00	13.26	86.74	100.00	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số: 02c/KNTC/2024

KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN ĐỊNH KỲ CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị báo cáo	Kết quả tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND cấp xã								Ghi chú
	Tổng số ngày (kỳ) TCD của Chủ tịch UBND cấp xã	Số lượt công dân được tiếp	Số ngày (kỳ) TCD trực tiếp của Chủ tịch UBND cấp xã	Số ngày TCD theo ủy quyền	Số ngày tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định	Tỷ lệ			
						Tỷ lệ ủy quyền so với số đã tiếp (%)	Tỷ lệ tiếp trực tiếp so với quy định (%)	Tỷ lệ tiếp của Chủ tịch UBND cấp xã so với quy định (%)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Bình Định	7632.00	502.00	6797.00	835.00	7632.00	10.94	89.06	100.00	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số: 03/KNTC/2024

**DANH SÁCH VỤ VIỆC KHIẾU NẠI, TỐ CÁO
TÒN ĐONG, PHỨC TẠP, KÉO DÀI CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị báo cáo	STT	Họ tên và địa chỉ	Tóm tắt nội dung vụ việc	Theo Văn bản	Kết quả rà soát, giải quyết	Công dân không đồng ý với KQGQ, tiếp tục khiếu tố	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
Bình Định	1.00	Bà Phạm Thị Hòa ở thôn An Quang Tây, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	Yêu cầu công nhận hoặc bồi thường về quyền sử dụng đất đối với các thửa đất tại xã Cát Khánh, huyện Phù Cát do Nhà nước thu hồi, thực hiện quy hoạch xây dựng Khu dân cư mới và Trường Tiểu học số 1 xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	Thông báo số 1909/TB-TTCTP ngày 27/10/2022 của Thanh tra Chính phủ	Chủ tịch UBND huyện Phù Cát giải quyết lần đầu tại Quyết định số 1136/QĐ-UBND Ngày 21/5/2013, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần 2 tại Quyết định số 3301/QĐ-UBND ngày 07/11/2013. Bộ TTN&MT có Văn bản số 5231/BTNMT-TTr ngày 04/10/2017; Thủ tướng Chính phủ có ý kiến kết luận tại Văn bản số 12233/VPCP-V.I ngày 15/11/2017, đồng ý với báo cáo và kiến nghị của Bộ TN-MT. Qua kết quả kiểm tra, rà soát, ngày 21/7/2023 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Thông báo số 260/TB-UBND về việc chấm dứt tiếp nhận đơn và giải quyết vụ việc.	1.00	
Bình Định	2.00	Bà Nguyễn Thị Hồng (chồng là Đào Văn Bậy) ở Đội 5, thôn Phú Hậu, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát	Khiếu nại đòi lại 2.632,2m2 tại thôn Phú Hậu, xã Cát Tiến, vì cho rằng toàn bộ diện tích đất này có nguồn gốc do gia đình phía chồng bà mua, có trích lục cũ và một phần do gia đình phía chồng bà khai hoang mở rộng thêm (có tục danh là Trảng ông Minh)	Thông báo số 1909/TB-TTCTP ngày 27/10/2022 của Thanh tra Chính phủ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 2257/QĐ-CTUBND ngày 05/11/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai tại Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 25/3/2016; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ và đề xuất tại Văn bản số 5231/BTNMT-TTr ngày 04/10/2017, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến đồng ý tại Văn bản số 12233/VPCP-V.I ngày 15/11/2017 của Văn phòng Chính phủ. Qua kiểm tra, rà soát, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Thông báo số 272/TB-UBND ngày 21/7/2023 về việc chấm dứt tiếp nhận đơn và giải quyết vụ việc	1.00	

Bình Định	3.00	Bà Cao Thị Hạnh ở Thôn Hải Giang, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn	Yêu cầu bồi thường diện tích 1.619 m ² đất thu hồi theo loại đất ở; Yêu cầu bồi thường bổ sung diện tích 1.381 m ² đất vườn do đo đạc thiếu; Yêu cầu giao 03 lô đất tái định cư cho 03 chị em của bà.	Thông báo số 1909/TB-TTCP ngày 27/10/2022 của Thanh tra Chính phủ	Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 và Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết lần hai tại Quyết định số 2207/QĐ-BTNMT ngày 13/9/2017. Qua kết quả kiểm tra, rà soát, ngày 10/6/2024 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Thông báo số 229/TB-UBND về việc chấm dứt tiếp nhận đơn và giải quyết vụ việc	1.00	
Bình Định	4.00	Bà Lê Thị Hồng Độ ở tổ 02, khu vực 7, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	Yêu cầu bồi thường, hỗ trợ 33m ² theo loại đất ở và bố trí 01 lô đất tái định cư do ảnh hưởng Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D (đoạn từ Ngã ba Long Vân đến Bến xe liên tỉnh).	Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết lần hai tại Quyết định số 2777/QĐ-UBND ngày 09/8/2016. Tòa án nhân dân tỉnh xét xử và có Bản án hành chính sơ thẩm số 45/2017/HC-ST ngày 30/8/2017. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử và có Bản án hành chính phúc thẩm số 42/2018/HC-PT ngày 22/3/2018. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trả lời tại Thông báo số 152/TB-VKS-HC ngày 18/4/2019: không kháng nghị Giám đốc thẩm. Qua kết quả kiểm tra, rà soát, ngày 21/7/2023 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Thông báo số 272/TB-UBND về việc chấm dứt tiếp nhận đơn và giải quyết vụ việc.	1.00	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số: 04/KNTC/2024

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT VỤ VIỆC KHIẾU NẠI, TỐ CÁO
DO ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, CÁC CƠ QUAN CỦA QUỐC HỘI CHUYÊN ĐẾN
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị báo cáo	Số vụ việc KNTC nhận được do đại biểu Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội chuyên đến			Kết quả giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền				Kết quả xử lý các vụ việc không thuộc thẩm quyền		Ghi chú
	Tổng số	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số vụ việc không thuộc thẩm quyền	Số vụ việc đã giải quyết xong (đã ban hành quyết định, kết luận giải quyết)	Tỷ lệ giải quyết (%)	Đang giải quyết (đã thụ lý và tiến hành các bước, chưa ban hành quyết định, kết luận giải quyết)	Chưa giải quyết (chưa tiến hành các bước thụ lý, giải quyết)	Đã ban hành văn bản phúc đáp cho cơ quan chuyên đơn	Chưa ban hành văn bản phúc đáp cho cơ quan chuyên đơn	
1	$2 = 3+4 = 5+7+8+9+10$	$3 = 5+7+8$	$4 = 9+10$	5	6	7	8	9	10	11
Bình Định	2.00	2.00	0.00	2.00	100.00	0.00	0.00	0.00	0.00	